

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày: 10 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Trọng Tình;

- Ông Bò Quốc Khánh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/TB-TA, ngày 19/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-HS, ngày 25 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh năm: 1995, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi thường trú: Thôn R, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi sinh sống hiện nay: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (Không đăng ký tạm trú); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961 (Còn sống); bị cáo chưa có vợ con; bị cáo là con duy nhất của ông Đ, bà H; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/5/2023 cho đến nay - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bùi Duy H - Luật sư thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung H - Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Đoàn Nhật T, sinh năm 2000, nơi cư trú: Ấp Q, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (Bị hại đã chết ngày 21/9/2022);

+ *Người đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Nhật Trường:*

1. Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1966 (Cha ruột); địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương - Có mặt;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1970 (Mẹ ruột); địa chỉ: Tổ M, Ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai - Có đơn xin giải quyết vắng mặt;

3. Chị Trần Thị Hồng L, sinh năm 2002 (Vợ); địa chỉ thường trú: Ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Ấp Q, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương - Có mặt;

4. Cháu Đoàn Hồng N, sinh ngày 25/01/2022 (Con ruột); địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- *Người đại diện hợp pháp của người tham gia tố tụng dưới 18 tuổi:* Chị Trần Thị Hồng L, sinh năm 2002 là người đại diện hợp pháp của cháu Đoàn Hồng N - Có mặt.

- *Bị đơn dân sự:*

1. Ông Mai Văn L, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú : Tổ M, Ấp K, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương - Có mặt;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú : Tổ M, Ấp K, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Mai Văn L là chủ sở hữu xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, biển số 61C-280.xx do nhận chuyển nhượng lại của ông Lê Việt Đ và ông Nguyễn Tứ Đ thông qua hình thức ủy quyền sở hữu. Ông L nhận vận chuyển hàng hóa thuê cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện B. Nguyễn Trung H có giấy phép lái xe hạng C, số 79010098044 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2018 và có thời hạn sử dụng đến ngày 22/5/2023. H được ông L hợp đồng thời vụ lái xe ô tô tải biển số 61C-280.xx.

Khoảng 19 giờ 05 phút, ngày 21/9/2022, H điều khiển xe ô tô biển số 61C-280.xx lưu thông trên đường T, theo hướng từ cầu T đến Công ty H thuộc ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương để chở hàng hóa. Đường T là đoạn đường mới được trải nhựa bằng phẳng, chia thành 02 chiều đường riêng biệt ngược hướng đi với nhau được phân định bởi dây đất phân định giữa hai chiều đường đi. Khi cho xe lưu thông đến gần khu vực Cổng vào Công ty H (Cổng Công ty H không có lối cắt ngang giữa hai chiều đường thông qua dây đất) do đó H cho xe ô tô biển số 61C-280.xx rẽ trái sang chiều đường ngược chiều để đến cổng Công ty H gần hơn so với chiều đường thuận phải đi đến giao lộ đường ĐH - Đường T vòng lại. Trong lúc xe ô tô biển số 61C-280.xx, do H điều khiển đi ngược chiều và H cho xe rẽ trái vào cổng Công ty H thì xảy

ra va chạm với xe mô tô biển số 61N1-186.xx do ông Đoàn Nhật T điều khiển đang lưu thông đúng chiều đường thuận theo hướng từ đường ĐH về cầu T. Hậu quả vụ tai nạn làm ông T té xuống đường và tử vong tại chỗ. Cùng ngày, cơ quan công an huyện Bắc Tân Uyên tiến hành test nhanh đối với Nguyễn Trung H thì H âm tính với nồng độ cồn và các chất kích thích khác.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định: Hiện trường vụ tai nạn xảy ra trên đường T thuộc đường một chiều bên phải từ đường ĐH đến Cầu T (thuận chiều xe mô tô biển số 61N1-186.xx do ông T điều khiển, ngược chiều của xe ô tô tải biển số 61C-280.xx do bị cáo H điều khiển). Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường có chiều rộng 8,2 mét, có vạch kẻ sơn nét đứt quãng màu trắng chia mặt đường thành 2 làn đường đường số 1 và đường số 2, làn đường số 1 ở bên trái, làn đường số 2 ở bên phải theo hướng từ đường ĐH đến cầu T, để cho các phương tiện lưu thông cùng chiều, mỗi làn đường rộng 4,1 mét. Khu vực đường rẽ vào cổng Công ty H nằm bên phải đường (theo hướng ĐH - Cầu T), cổng Công ty H có chiều rộng 11 mét được trải nhựa bằng phẳng. Lấy hướng từ đường ĐH đến cầu T làm hướng xác định hiện trường, chọn mép lề phải đường T làm mép lề chuẩn, lấy trụ điện số 17B trên hành lang vỉa hè là vật cố định làm điểm chuẩn để đo vẽ hiện trường. Hiện trường để lại: Một xe mô tô biển số 61N1-186.xx, một xe ô tô tải biển số 61C-280.xx, nạn nhân Đoàn Nhật T nằm chết trên mặt đường, một vết cày xe mô tô biển số 61N1-186.xx, vết hằn lốp xe ô tô biển số 61C-280.xx, vết máu và mô não của nạn nhân Đoàn Nhật T, điềm va chạm.

Sau tai nạn giao thông, xe mô tô biển số 61N1-186.xx ngã sang trái, nằm trên đường T ở làn đường số 1, đầu xe hướng về lề phải lệch hướng đường ĐH, đuôi xe hướng về lề trái lệch hướng về cầu T. Khoảng cách từ trục bánh trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 06 mét; khoảng cách từ trục bánh sau xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 07 mét; khoảng cách từ trục bánh trước đo đến trục bánh sau phía ngoài bên trái xe ô tô biển số 61C-280.06 là 42,2 mét.

Sau tai nạn giao thông, xe ô tô biển số 61C-280.xx đỗ tại khu vực trước cổng Công ty H, đầu xe tải hướng vào cổng Công ty, đuôi xe hướng ra đường T; khoảng cách từ trục bánh trước bên phải xe ô tô đo ra mép đường chuẩn là 15,3 mét; khoảng cách từ trục bánh sau phía ngoài bên phải xe ô tô đo ra mép đường chuẩn là 11,3 mét.

Nạn nhân Đoàn Nhật T nằm úp mặt xuống đường T ở làn số 1 và tử vong, đầu nạn nhân hướng vào lề phải, chân nạn nhân hướng về lề trái tính theo chiều đường từ ĐH đến cầu T. Khoảng cách từ đỉnh đầu nạn nhân đo vào mép đường chuẩn là 5,7 mét; khoảng cách từ điềm giữa hai gót chân nạn nhân đo vào mép đường chuẩn là 7,4 mét; khoảng cách từ đỉnh đầu nạn nhân đo đến đầu vết cày là 3,3 mét.

Vết cày xe mô tô biển 61N1-186.xx nằm trên làn đường số 1 và làn đường số 2, hướng từ đường ĐH đến cầu T: Vết cày có chiều dài 28,7 mét. Khoảng cách từ đầu vết cày đo đến đầu vết hằn của lốp xe ô tô tải biển số 61C-280.xx là 2,5 mét. Điểm cuối

vết cày trùng với vị trí đầu gác chân trước bên trái xe mô tô, khoảng cách từ cuối vết cày đo vào mép đường chuẩn là 6,6 mét.

Vết hằn lốp xe ô tô tải biển số 61C-280.xx có hình vòng cung từ phải sang trái tính theo hướng từ cầu T đến đường ĐH, vào cổng công ty H, vết hằn có chiều dài 16,7 mét, điểm đầu vết hằn nằm trên đường T. Khoảng cách từ đầu vết hằn đo vào mép đường chuẩn là 1,4 mét, điểm cuối vết hằn trùng với vị trí trục bánh sau phía ngoài bên phải xe ô tô biển số 61C-280.xx.

Vết máu nạn nhân nằm ở làn đường số 2, có hướng từ lề phải sang lề trái, tính theo hướng từ đường ĐH đến cầu T. Vết máu có kích thước 3,1 x 0,9 mét. Điểm đầu vết máu trùng với đỉnh đầu nạn nhân. Khoảng cách từ đầu vết máu đo đến đầu khu vực vết mô não là 2,7 mét.

Vết mô não nạn nhân nằm ở làn đường số 2, có hướng từ lề phải sang lề trái tính theo hướng từ đường ĐH đi cầu T. Vết mô não có kích thước 2,7 x 0,7 mét, khoảng cách từ đầu vết mô não đo vào mép đường chuẩn là 5,2 mét.

Từ các yếu tố trên, xác định điểm va chạm (điểm đụng) giữa xe ô tô tải biển số 61C-280.xx và xe mô tô 61N1-186.xx nằm trên đường T ở làn đường số 1. Khoảng cách từ điểm đụng đo vào mép đường chuẩn là 3,5 mét. Khoảng cách từ điểm đụng đo đến trục bánh sau xe mô tô biển số 61N1-186.xx là 30,8 mét; khoảng cách từ điểm đụng đến trục bánh sau phía ngoài bên trái xe ô tô là 17 mét. Khoảng cách từ điểm đụng đo đến đầu vết cày là 2,1 mét.

* Các tài liệu, đồ vật bị tạm giữ gồm: 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, màu sơn trắng, biển số 61C-280.xx, số máy 340460, số khung JAAN1R71R67100175; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 61C-280.xx, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô biển số 61C-280.xx do Lê Việt Đ đứng tên; 01 giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Trung H; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đen, biển số 61N1-186.xx, số máy G3M5E033991, số khung RLCUG1220MY007988.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 21/9/2022 và Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 951/GĐPY, ngày 23/9/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Đoàn Nhật T là do đa chấn thương, chấn thương sọ não, bể xương hộp sọ, dập não.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KLHD-ĐGTS, ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bắc Tân Uyên xác định thiệt hại, hư hỏng xe mô tô hiệu YAMAHA loại Exciter biển số 61N1-186.xx khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 21/9/2022 là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Ngày 31/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Trung H để điều tra về hành vi Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-BTU, ngày 16/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trung H đã tác động cho bị đơn dân sự là vợ chồng ông Mai Văn L, bà Nguyễn Thị Thanh T đã cùng bị cáo H tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng, chi phí mai táng cho bị hại Đoàn Nhật T, tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại và bồi thường thiệt hại tài sản do hư hỏng xe mô tô biển số 61N1-186.xx, tổng số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Cùng ngày những người thừa kế hợp pháp của bị hại Đoàn Nhật T gồm: ông T, bà T, chị L đã có đơn cam kết không thắc mắc khiếu nại về các khoản bồi thường về tính mạng, tổn thất tinh thần, chi phí mai táng, thiệt hại tài sản ngoài số tiền hai bên đã thỏa thuận đồng thời xin bãi nại cho bị can Nguyễn Trung H.

Riêng chị Trần Thị Hồng L yêu cầu người gây ra tai nạn (bị cáo H) và chủ xe ô tô biển số 61C-280.xx cùng liên đới bồi thường chi phí cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên của bị hại T là cháu Đoàn Hồng N, sinh ngày 25/01/2022 mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa sơ thẩm, giữa bị cáo Nguyễn Trung H, bị đơn dân sự Mai Văn L và đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị Hồng L và ông Đoàn Văn T thống nhất thỏa thuận: bị cáo H và ông L cùng liên đới bồi thường chi phí cấp dưỡng nuôi cháu N đến 18 tuổi bằng hình thức cấp dưỡng một lần với tổng số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) cho chị L là vợ bị hại T (Đã chết) đồng thời là mẹ ruột đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, biển số 61N1-1866.xx, do Đoàn Nhật T đứng tên sở hữu, ngày 24/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho bà Trần Thị Hồng L để tự sửa chữa sử dụng. Đối với xe ô tô tải, nhãn hiệu ISUZU, biển số 61C-280.xx và các giấy tờ liên quan xe ô tô tải nói trên, ngày 24/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho ông Mai Văn L để sử dụng.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên không thay đổi, bổ sung, rút truy tố, rút một phần truy tố và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Hình sự tuyên trả lại cho bị cáo H 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 790180098044 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2018 mang tên Nguyễn Trung H. Đề nghị áp dụng Điều 601 của Bộ luật Dân sự và Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán ghi nhận

sự tự nguyện thỏa thuận khoản chi phí bồi thường cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên của bị hại đã chết một lần là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) giữa bị cáo H, bị đơn dân sự Mai Văn L và bà Trần Thị Hồng L.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm tranh luận: Thống nhất quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh, điểm khoản, điều luật do Viện Kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo Nguyễn Trung H. Về mức hình phạt theo Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên bị cáo lần đầu phạm tội, đã tích cực cùng ông Mai Văn L bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại T để phần nào bù đắp nỗi đau thương mất mát cho gia đình bị hại do hành vi bất cẩn của bị cáo gây ra. Ngoài ra tại phiên tòa chính bị cáo và ông L cũng đã tự nguyện thỏa thuận với vợ của bị hại là chị L về việc nộp tiền một lần cấp dưỡng nuôi cháu N là con bị hại với số tiền 100.000.000đ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình một mẹ, một con thuộc hộ gia đình cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hiếu hình phạt nhẹ nhất có thể hoặc cho bị cáo được hưởng án treo. Các vấn đề khác, người bào chữa không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện Kiểm sát thống nhất quan điểm bào chữa của ông Bùi Duy H là người bào chữa cho bị cáo, không tranh luận gì khác.

Bị cáo Nguyễn Trung H nhận tội và không tranh luận gì thêm sau khi Viện Kiểm sát luận tội. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Nhật T là ông Đoàn Văn T, chị Trần Thị Hồng L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của bị hại là bà Nguyễn Thị Mỹ T và bị đơn dân sự là bà Nguyễn Thị Thanh T vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu được vắng mặt khi xét xử. Xét thấy trong quá trình điều tra, những người tham gia tố tụng nói trên đã trình bày cụ thể các yêu cầu của họ về vụ án, đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo, những người thừa kế khác của bị hại, bị đơn dân sự Mai Văn L (đồng thời là chồng bà T) không yêu cầu

hoãn phiên tòa để triệu tập bà T, bà T1. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự Tòa án tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, biên bản và sơ đồ khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Qua kiểm tra, tại thời điểm điều khiển xe ô tô biển số 61C-280.xx gây tai nạn giao thông, bị cáo H có giấy phép lái xe theo quy định, không vi phạm về nồng độ cồn trong cơ thể. Có cơ sở kết luận: Lúc 19 giờ 05 phút, ngày 21/9/2022, Nguyễn Trung H điều khiển xe ô tô tải, biển số 61C-280.xx lưu thông ngược chiều và cho xe rẽ trái vào cổng Công ty H không quan sát đã xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 61N1-186.xx, do ông Đoàn Nhật T điều khiển đúng phần đường, hậu quả làm ông Đoàn Nhật T chết tại hiện trường. Hành vi nêu trên do bị cáo H thực hiện đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ đã gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, hậu quả bị hại Nguyễn Nhật T chết tại hiện trường do đa chấn thương, chấn thương sọ não, dập não. Hành vi điều khiển xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ đi không đúng phần đường, chiều đường, không tuân thủ luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng do Nguyễn Trung H gây ra đủ các yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Hậu quả làm 01 người chết là tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trung H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, chỉ vì do bất cẩn, ngại đường xa mà bị cáo đã cho xe đi ngược chiều, bất chấp hậu quả đã gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác, hậu quả đã gây ra cái chết cho bị hại Đoàn Nhật T là nỗi đau thương mất mát cho người thân của bị hại không gì có thể bù đắp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt thật nghiêm, cần cách ly bị cáo khỏi đời đời sống xã hội một thời gian để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật nhằm có tác dụng răn đe đối với người phạm tội để có hướng cải tạo tốt đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại tại phiên tòa; bị cáo đã tích cực thực hiện việc bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Do vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng mức

hình phạt nhẹ nhất cụ thể xin cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại Nguyễn Văn H là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với các phương tiện và giấy tờ liên quan đến vụ tại nạn là xe mô tô biển số 61N1-186.xx, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Nhật T, xe ô tô tải, nhãn hiệu ISUZU, biển số 61C-280.xx cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong, đúng quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không đặt ra xem xét.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Giữa bị cáo Nguyễn Trung H, bị đơn dân sự Mai Văn L, Nguyễn Thị Thanh T đã thỏa thuận bồi thường xong các khoản thiệt hại về chi phí mai táng, chôn cất bị hại, chi phí sửa chữa hư hỏng tài sản, bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại, tổng cộng 140.000.000đ. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là chị Trần Thị Hồng L đã thống nhất thỏa thuận và chấp nhận cho bị cáo H, bị đơn dân sự Mai Văn L cùng liên đới bồi thường chi phí cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Hồng N là con ruột của bị hại T đến khi cháu N đủ 18 tuổi theo hình thức cấp dưỡng 01 (Một) lần là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) là phù hợp quy định tại Điều 601 Bộ luật Dân sự và được hướng dẫn tại Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về biện pháp tư pháp, hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe nên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C, số 790180098044 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2018 mang tên Nguyễn Trung H.

[11] Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở nên chấp nhận.

[12] Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, mức hình phạt, các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật; bị cáo và bị đơn dân sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản bồi thường dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 38, Điều 47, Điều 48, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 2 Điều 106, điểm d khoản 1 Điều 125, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Áp dụng các điều 584, 601 của Bộ luật Dân sự; áp dụng Điều 2, Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

- Áp dụng Điều 21, Điều 23, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 53/2023/HSST- LCCT, ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đối với bị cáo Nguyễn Trung H.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Trung H và ông Mai Văn L liên đới bồi thường chi phí cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Hồng N, sinh ngày 25/01/2022 theo hình thức bồi thường một lần với số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Trần Thị Hồng L về phần bồi thường chi phí cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Hồng N, nếu bị cáo Nguyễn Trung H và ông Mai Văn L chậm thi hành án về khoản bồi thường dân sự thì bị cáo H và ông L còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 790180098044 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2018 mang tên Nguyễn Trung H.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

5. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Trung H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Trung H và bị đơn dân sự Mai Văn L cùng liên đới phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Mỹ T, Nguyễn Thị Thanh T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Phòng PV 06, Công an T. Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Bắc Tân Uyên(1);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Bị cáo Nguyễn Trung H (1);
- Người bào chữa cho bị cáo (1);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (3);
- Bị đơn dân sự (2);
- Lưu HSVA, VT (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh